

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	473.69	↑5.26	1.12%
KLGD (triệu ck)	34.01	↑1.26	3.85%
GTGD (tỷ đồng)	617.13	↑129.26	26.50%
Tổng cung (triệu ck)	90.25	↑36.62	68.27%
Tổng cầu (triệu ck)	107.78	↑43.74	68.31%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	4.04	↑1.21	42.67%
KL bán (triệu ck)	5.12	↑1.73	51.12%
Giá trị mua (tỷ đồng)	169.58	↑102.00	150.94%
Giá trị bán (tỷ đồng)	177.53	↑127.76	256.69%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	58.20	↑0.59	1.02%
KLGD (triệu ck)	21.13	↓-2.95	-12.24%
GTGD (tỷ đồng)	164.31	↓-7.71	-4.48%
Tổng cung (triệu ck)	43.76	↓-1.15	-2.57%
Tổng cầu (triệu ck)	48.91	↑9.43	23.87%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	1.01	↑0.12	12.92%
KL bán (triệu ck)	1.03	↑0.28	37.43%
Giá trị mua (tỷ đồng)	21.40	↑4.21	24.49%
Giá trị bán (tỷ đồng)	16.09	↑7.90	96.53%

Tin đáng chú ý:

- ĐHCEĐ CTG thông qua chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế 250 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu dưới 5% và tăng trưởng cho vay lên đến 23% trong năm 2013. Ngoài ra, Vietbank đặt mục tiêu tổng tài sản tính đến cuối năm 2013 đạt 16,506 tỷ đồng, giảm nhẹ 2% so với năm trước, còn huy động và cho vay khách hàng tăng lần lượt 62% và 32% lên 10,000 tỷ và 9,331 tỷ đồng.
- Standard Chartered dự báo một đợt cắt giảm lãi suất nhiều khả năng sẽ được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thực hiện trong quý II, ở mức 50 điểm cơ bản. Cùng với việc giảm lãi suất, các biện pháp chính sách nhằm thúc đẩy tăng trưởng tín dụng cũng có thể sẽ được thực hiện trong thời gian tới.

Nhận định thị trường:

Các thông tin về việc giá xăng giảm nhẹ hay CPI 2 thành phố lớn đều âm trong tháng 4... mặc dù không thể hỗ trợ thị trường bật tăng mạnh nhưng chúng tôi cho rằng có những tác động nhất định khiến bên bán phải thận trọng với các mức giá thấp sau một thời gian thị trường giảm mạnh. Gần đây, báo cáo của Standard Chartered cũng đưa ra dự báo về khả năng NHNN sẽ giảm lãi suất trong quý II và đẩy mạnh các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng.

Phiên hôm nay, khối ngoại bán ròng tổng cộng gần 1,7 triệu cổ phiếu trên sàn Hồ Chí Minh, trong đó bán khớp lệnh rộng chỉ trên dưới 1 triệu đơn vị. Điểm đáng chú ý, trong lượng giao dịch của khối ngoại thì đây là phiên thứ 4 liên tiếp lượng cung từ các etfs đã giảm về mức không đáng kể.

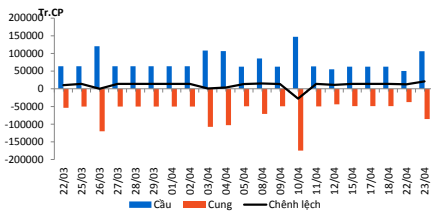
Sự phục hồi nhẹ của thị trường với khối lượng giao dịch thấp không mang lại ý nghĩa thay đổi về mặt xu thế, tuy nhiên cùng với các tín hiệu Quá Bán xuất hiện trên chỉ số hai sàn thì điều này khẳng định thêm rằng chỉ số hai sàn có khả năng cao đang trong khu vực tạo đáy ngắn hạn với khoảng dao động hiện đang giữ quanh vùng 470 điểm với VN-Index và 58 điểm với HNX-Index.

Chúng tôi cho rằng các tín hiệu này sẽ có ý nghĩa đối với nhà đầu tư ngắn hạn dự định sẽ tham gia vào thị trường. Các cổ phiếu đã giảm mạnh trong tuần trước hầu hết là những mã nằm trong danh mục của các etfs, hiện cũng là các cổ phiếu có tiềm năng phục hồi kỹ thuật với mức phục hồi khác mạnh. Đối với NĐT còn nắm giữ cổ phiếu, chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm cho rằng cần chờ đợi một cơ hội tốt hơn nếu NĐT có dự định bán hoặc tái cơ cấu lại danh mục.

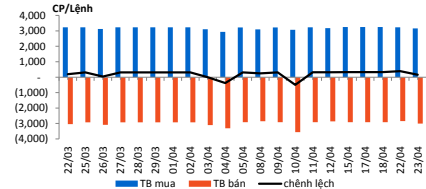
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

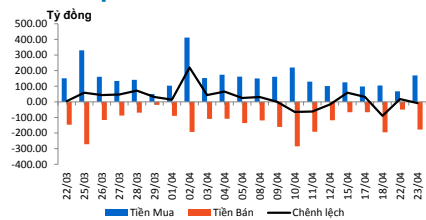
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

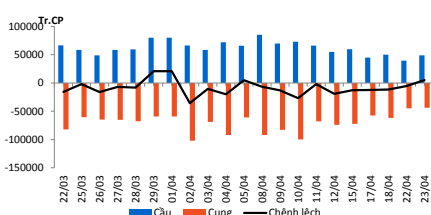


Giao dịch NĐTNN

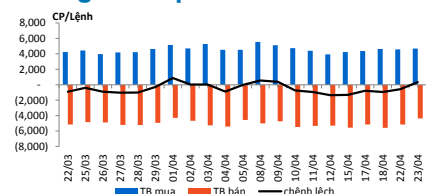


Diễn biến sàn Hà Nội

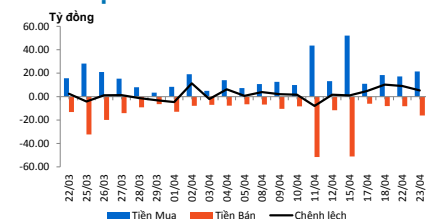
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở đầu phiên giao dịch VN-Index nhích nhẹ lên 469.57 điểm, giao dịch khá thấp, đạt 2.4 triệu đơn vị sau 15 phút mở cửa. VNM, GAS, VIC đóng vai trò nâng đỡ thị trường trong khi MSN tạm thời giảm nhẹ nhưng lực cầu cũng đang mạnh dần lên. Các cổ phiếu bluechips còn lại như GPT, PVF, SSI, HSG, REE, HAG, DPM, HPG... xanh nhẹ.

Các mã trong rổ VN30 đảo chiều tăng giá với hơn 20 mã giúp VN30-Index tăng gần 5 điểm. VN-Index cũng có mức tăng tương tự tính đến 9h25, đưa thị trường trở lại ngưỡng 470 điểm. Giao dịch vượt hơn 5.5 triệu đơn vị, tương đương 85 tỷ đồng. Toàn sàn có 90 mã tăng giá.

VN-Index có lúc tăng khá lên gần 6 điểm nhưng sau đó chững lại và chỉ còn nhích nhẹ hơn 1 điểm sau 10h00. Thanh khoản ở mức trung bình so với các phiên của tuần trước.

Cuối buổi sáng, lực cầu dần trở lại giúp cả hai sàn cùng tăng nhẹ. VN-Index tăng 4.66 điểm, tức 0.99% lên 473.09.

Chốt phiên, VN-Index tăng 5.26 điểm, tương ứng 1.12%, đóng cửa tại 473.69 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt hơn 34 triệu đơn vị, tương ứng 617.13 tỷ đồng. Toàn sàn có 126 mã tăng, 95 mã đứng giá và 90 mã giảm. Nổi bật HSG vẫn tăng trần +6.7% với hơn khối lượng 425 ngàn đơn vị. Các mã khác như OGC, CSM, DRC, IJC, REE, GAS, SSI, CTG, VCB, HPG... tiếp tục duy trì sắc xanh. Rổ VN30, chỉ có 4 mã giữ sắc đỏ là CII -1.46%, PVD -1.27%, GMD -0.35%, PNJ -3.58%. Cổ phiếu dòng nhiệt điện có phiên giao dịch tích cực khi cả BTP và PPC đều kết phiên trần. BTP tăng 6.7% với khối lượng 490 ngàn đơn vị còn cũng +6.9% với hơn 800 ngàn đơn vị.

Sàn HNX-Index mở cửa rổ HNX30 tương tự khi cầu trên giá tham chiếu đang khá tích cực giúp phần lớn cổ phiếu trong rổ đều nhích nhẹ xanh điểm. Cụ thể như ACB, SHB, PVS, KLS, PVX, VCG, SCR, VND, BVS, PVC... đều xanh nhẹ.

Kết quả là HNX-Index nhích gần 1% vượt qua mốc 58 điểm, tuy nhiên giao dịch vẫn rất yếu, chỉ đạt 3.4 triệu đơn vị lúc 9h25, tương đương 24.33 tỷ đồng. Đà tăng tiếp tục được đẩy mạnh.

Đến 10h, Trên HNX, chỉ số HNX-Index vẫn giữ được sắc xanh nhẹ nhờ sự nâng đỡ của ACB, SHB, PVS, KLS, PVX, VCG, SCR, PVC, DCS.... Đặc biệt, PVX, VCG, SEC, PVC, DCS duy trì lực cầu khá. PVX tăng 2.3%, VCG, SCR đều tăng trên 3% trong khi DCS tăng gần trần +7.1% với khối lượng hơn 285 ngàn đơn vị. Theo đó, HNX-Index nhích nhẹ 0.49% nằm ở 57.89 điểm, khối lượng đạt 7.5 triệu đơn vị tương đương 57 tỷ đồng.

Kết buổi sáng, HNX-Index cộng thêm 0.65 điểm, tương đương 1.13% lên 58.26 điểm.

ACB, SHB, PVS, KLS, PVX, SCR, VND, BVS... tăng đều, đặc biệt VCG, SCR, PVC, PVX tăng từ 2.5% đến 4.9%. SCR, SHB, PVX, KLS tiếp tục là nhóm thu hút dòng tiền. Tuy nhiên cả 4 mã này đều xếp sau hiện tượng ITA về khối lượng.

Sắc xanh lan rộng khi có tới 144 mã tăng trên sàn này, 202 mã đứng giá và chỉ có 52 mã giảm. HNX-Index đóng cửa tăng 0.61 điểm tương ứng 1.06% nằm ở 58.22 điểm, khối lượng khớp lệnh khá thấp chỉ đạt hơn 21.12 triệu đơn vị, tương đương 164.31 tỷ đồng. Khối ngoại tập trung giao dịch vào một số mã như VOS, VND, KBC, DRC, PGS, CTG, GAS....

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Các công cụ kỹ thuật về gần mức thấp kỹ lục trong dao động như MFI, RSI... Áp lực Quá Bán khá rõ nét, đồng thời trên HNX khối lượng giao dịch đã giảm về gần mức thấp kỹ lục. Điều này cho thấy có khả năng thị trường ở giai đoạn cuối của một sóng giảm ngắn hạn. Mặc dù đà giảm chưa có dấu hiệu kết thúc, tuy nhiên sức giảm giá có khả năng sẽ yếu dần.

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Giảm
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2	540	**
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	460	***
Hỗ trợ 2	440	**
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Giảm
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

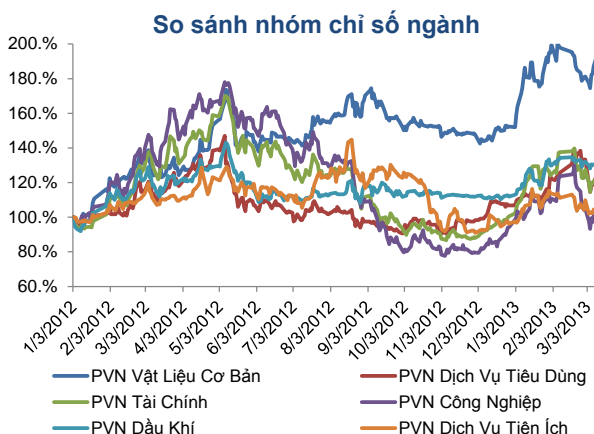
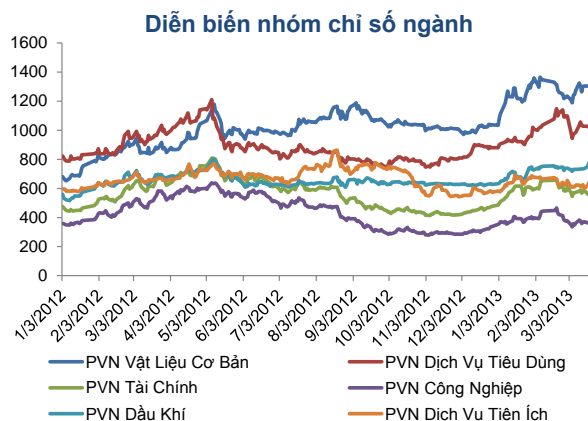
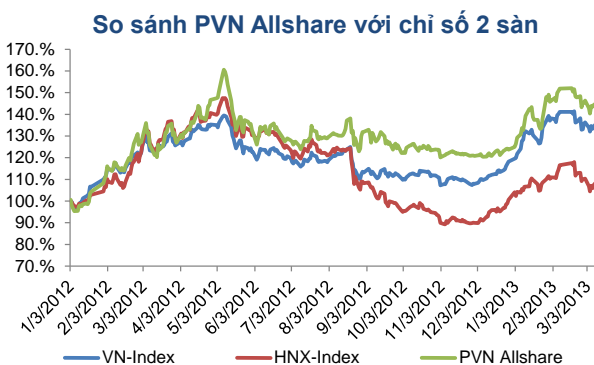
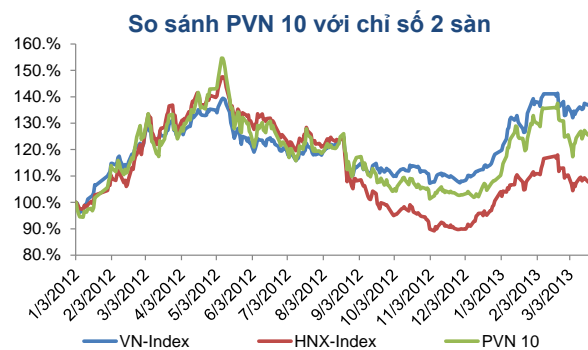
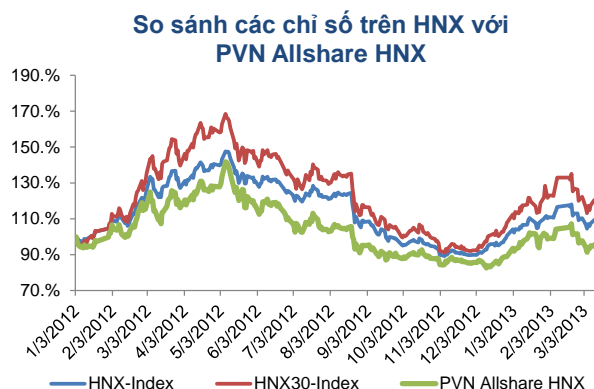
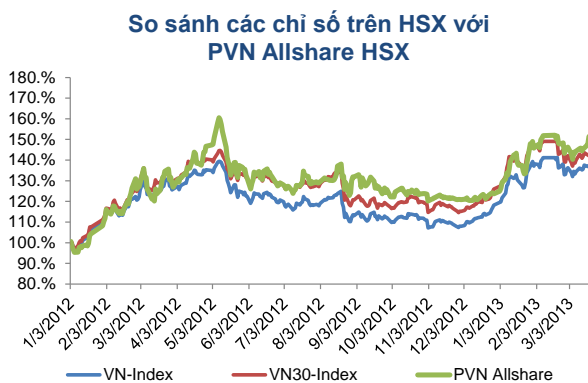
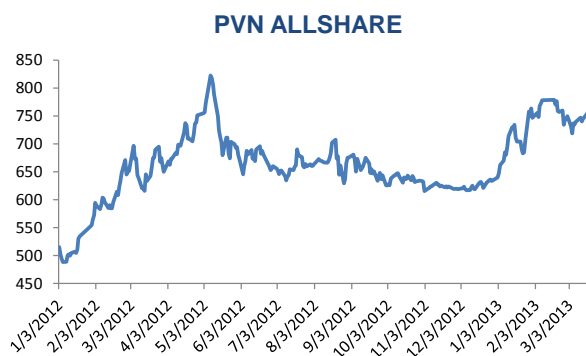
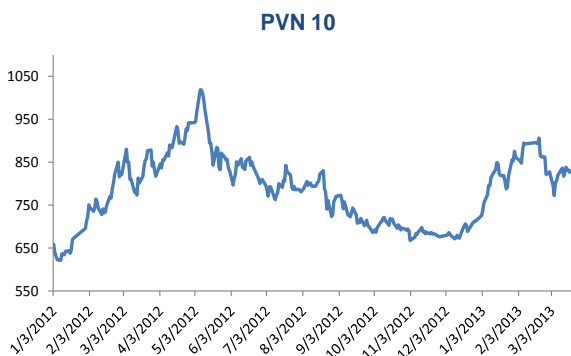
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	54	**
Hỗ trợ 2	50	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

7Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 5 mã cổ phiếu đứng giá, 9 mã giảm giá và 14 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0.44% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 5.617 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 23/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,500.0	-	0.00	0.39	12.16	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,000.0	600	-6.25	0.29	27.27	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,200.0	75,200	4.76	0.13	0.22	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,900.0	187,200	1.70	1.47	1.19	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,400.0	200	4.00	0.96	6.58	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,300.0	-	0.00	0.21	1.27	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,600.0	35,500	5.88	0.36	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,800.0	368,500	3.76	0.82	2.06	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,600.0	11,100	1.54	1.16	3.01	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,500.0	25,900	0.00	0.48	5.40	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,400.0	25,500	-0.65	0.66	7.78	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,400.0	200	-2.86	0.33	1.60	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	13,200.0	385,750	0.00	1.11	3.53	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,400.0	1,923,300	2.33	0.19	1.65	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	54,000.0	657,370	1.89	4.36	17.31	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	41,800.0	283,110	0.48	2.50	6.75	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	29,000.0	32,220	3.20	1.33	3.53	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,900.0	27,710	-1.25	0.68	5.77	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	17,200.0	439,870	2.99	0.98	4.24	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	30,200.0	31,350	-0.33	1.48	4.27	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,500.0	104,280	-3.85	0.24	1.94	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39,000.0	170,190	-1.27	1.32	7.66	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,000.0	434,400	1.27	0.70	10.13	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,300.0	185,270	2.38	0.44	39.09	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,200.0	124,220	-3.03	0.31	2.13	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	150	0.00	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,800.0	80,330	1.15	0.67	2.64	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,500.0	8,410	-5.41	0.32	2.30	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
GAS	53,000	54,000	1.89	35,203,820
VNM	122,000	125,000	2.46	44,174,180
ITA	5,600	5,900	5.36	19,350,051
CSM	30,100	30,800	2.33	17,040,622
HSG	35,700	38,100	6.72	15,925,662

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PPC	18,800	20,100	1,300	6.91
RIC	5,800	6,200	400	6.90
VRC	4,400	4,700	300	6.82
KBC	5,900	6,300	400	6.78
BTP	11,800	12,600	800	6.78

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	900	800	-100	-11.11
VSG	900	800	-100	-11.11
IFS	8,600	8,000	-600	-6.98
AGF	21,500	20,000	-1,500	-6.98
SSC	37,800	35,200	-2,600	-6.88

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCF	65,173	VCF	64,651
VNM	15,607	VNM	13,617
GAS	14,863	MSN	11,545
MSN	10,140	DPM	9,691
TCL	7,430	TCL	7,416

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,300	6,500	3.17	20,320
SCR	6,100	6,400	4.92	20,250
DXP	63,000	66,800	6.03	13,087
KLS	8,000	8,100	1.25	10,887
PVX	4,300	4,400	2.33	8,484

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HHL	800	900	100	12.50
SHN	1,000	1,100	100	10.00
VTC	2,000	2,200	200	10.00
VHH	2,000	2,200	200	10.00
DTC	3,000	3,300	300	10.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SD8	700	600	-100	-14.29
GGG	900	800	-100	-11.11
TKU	11,000	9,900	-1,100	-10.00
VIE	4,000	3,600	-400	-10.00
CAN	26,400	23,900	-2,500	-9.47

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DXP	11,070	VC1	5,842
VND	2,170	PVS	3,147
PGS	2,104	DXP	1,366
VNR	1,782	DBC	1,029
TCT	994	AAA	1,028

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339